

KINH TẾ THẾ GIỚI NĂM 2018 VÀ DỰ BÁO NĂM 2019

NGUYỄN VĂN LỊCH*

Bức tranh kinh tế thế giới năm 2018 nổi lên những gam màu sáng, tối đan xen với hai đặc điểm chủ yếu: sự tăng cường hợp tác giữa các nước ngày càng chặt chẽ và các mâu thuẫn, xung đột kinh tế gia tăng. Cùng với đó, kinh tế thế giới năm 2018 cũng tăng trưởng chậm lại (chỉ đạt 2,6%) và còn tiềm ẩn nhiều rủi ro, thách thức do những thay đổi trong chính sách thương mại của các quốc gia, sự suy giảm đột ngột của tài chính toàn cầu, bất ổn địa - chính trị tại các khu vực... Theo các chuyên gia, các yếu tố có tính dài hạn đã hiện hữu trong năm 2018 sẽ đặt tương lai kinh tế toàn cầu trước những thách thức mới trong năm 2019.

Những đặc điểm của kinh tế thế giới năm 2018

1- Những mâu thuẫn, xung đột kinh tế gia tăng

Một là, xu hướng bảo hộ thương mại đang gia tăng dưới nhiều hình thức. Tại Mỹ, đó là việc Tổng thống Đôn-nan Trăm tuyên bố Mỹ rút khỏi Hiệp định Đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP), đàm phán lại Hiệp định Mậu dịch tự do Bắc Mỹ (NAFTA), áp thuế nhập khẩu cao đối với các mặt hàng nhôm, thép... Ở Liên minh châu Âu (EU), các ứng cử viên trong cuộc bầu cử Tổng thống Pháp đều hùng biện về bảo hộ thương mại, nhằm thu hút 80% số cử tri là những người chống toàn cầu hóa. Trung Quốc - quốc gia vốn nhận được lợi ích từ tự do thương mại, cũng đang theo đuổi các biện pháp bảo hộ thương mại. Tuy nhiên, Trung Quốc đã gặp khá nhiều "cản trở" từ các nước. Đơn cử như, từ tháng 1 đến tháng 11-2018, đã có 101 cuộc điều tra nhằm vào Trung Quốc, chủ yếu do Mỹ, Ấn Độ, Ca-na-đa và Ô-xtrây-li-a tiến hành⁽¹⁾. Trong 10 tháng của năm 2018, Ô-xtrây-li-a đã áp dụng khoảng 50 biện pháp phi thương

mại, nâng tổng số lên 301 biện pháp. Tính đến tháng 5-2018, Nhóm các nền kinh tế phát triển và mới nổi hàng đầu thế giới (G-20) đã bổ sung 40 biện pháp hạn chế thương mại so với 39 biện pháp trong 6 tháng trước đó⁽²⁾.

Một trong những biểu hiện rõ nhất từ sự trở dậy của làn sóng bảo hộ thương mại trong năm 2018 đó là cuộc chiến thương mại Mỹ - Trung Quốc. Các nước trên thế giới nói chung đều bị ảnh hưởng bởi những động thái của Mỹ và Trung Quốc. Chính Mỹ và Trung Quốc cũng bị áp lực bởi cuộc chiến không có lợi cho bất kỳ ai này. Đó cũng là lý do khiến cả Mỹ và Trung Quốc, sau những cân nhắc và nhượng bộ lẫn nhau, đi đến quyết định tạm "đình chiến" về thương mại trong vòng 90 ngày. Dù vậy, viễn cảnh chấm dứt hoàn toàn cuộc chiến thương mại Mỹ - Trung Quốc vẫn rất xa vời, bởi thương mại chỉ là "phần nổi của tảng băng chìm" trong quan hệ Mỹ - Trung Quốc.

* PGS, TS, Học viên Ngoại giao

(1) Xem: Thông tấn xã Việt Nam: *Bản tin kinh tế*, ngày 14-12-2018

(2) *Bloomberg*, ngày 23-11-2018

Hai là, nhiều bất đồng chưa được giải quyết. Tháng 4-2018, tại Hội nghị mùa Xuân hằng năm của Quỹ Tiền tệ quốc tế (IMF) và Ngân hàng Thế giới (WB) diễn ra ở Mỹ, G-20 thừa nhận tranh chấp thương mại là mối đe dọa đối với tăng trưởng kinh tế thế giới, song không đưa ra được biện pháp cụ thể để giải quyết. Kết quả là các bên không thể nhất trí để đưa ra được tuyên bố chung. Tiếp đó, tháng 6-2018, trong Hội nghị thượng đỉnh Nhóm các nước công nghiệp phát triển (G-7) được tổ chức ở Ác-hen-ti-na, do những bất đồng với các nước thành viên, Mỹ đã không ký vào bản tuyên bố chung, khiến các nước tham dự hội nghị hết sức thất vọng. Tháng 11-2018, lần đầu trong lịch sử 25 năm hoạt động, Diễn đàn Hợp tác kinh tế châu Á - Thái Bình Dương (APEC) cũng không đưa ra được tuyên bố chung, vì nguyên nhân liên quan đến xung đột thương mại. Tại Hội nghị cấp cao G-20 diễn ra ở Ác-hen-ti-na (tháng 12-2018), bất đồng thương mại đã trở thành vấn đề bao trùm. Trung Quốc cảnh báo về nguy cơ đối với nền kinh tế thế giới. Nga chỉ trích các biện pháp trừng phạt và sự gia tăng của xu thế bảo hộ thương mại. Nhóm các nền kinh tế mới nổi hàng đầu thế giới (BRICS) cũng phản đối xu thế bảo hộ thương mại... Trong khi đó, Hiệp định Đối tác kinh tế toàn diện khu vực (RCEP) một lần nữa không đạt được đồng thuận, phải lùi sang năm 2019. Theo Tổng thống Mỹ Đ. Trăm, sau Trung Quốc, mục tiêu của Mỹ là Nhật Bản, do thâm hụt thương mại của Mỹ với Nhật Bản "rất lớn" (69 tỷ USD)⁽³⁾. Bên cạnh đó, va chạm thương mại giữa Mỹ và EU cũng diễn ra ngày càng gay gắt. Năm 2017, kim ngạch thương mại song phương đạt 631 tỷ 0-rô, nhưng xuất khẩu của EU sang Mỹ cao hơn nhập khẩu là 13,8%⁽⁴⁾.

Ba là, sự biến động trên thị trường năng lượng. Điểm nổi bật của nửa đầu năm 2018 là giá dầu mỏ tăng gần 45% so với cùng kỳ năm 2017 và duy trì ở mức hơn 75 USD/thùng (có lúc hơn 80 USD/thùng) và ổn định nhất trong bốn năm qua⁽⁵⁾. Tiếp đó, cuối tháng 6-2018, Tổ chức các nước xuất khẩu dầu mỏ (OPEC)

và 10 quốc gia ngoài OPEC đã ủng hộ tăng sản lượng để hạ giá dầu nhằm hỗ trợ nền kinh tế toàn cầu. Cuối năm 2018, giá dầu đã giảm xuống mức thấp nhất⁽⁶⁾. Căng thẳng địa-chính trị, kinh tế thế giới chững lại, sự mất cân đối giữa cung và cầu,... là những nguyên nhân chủ yếu khiến giá dầu năm 2018 có sự biến động.

2- Các nước tăng cường hợp tác

Trước hết, một trong những điểm đáng chú ý của kinh tế thế giới năm 2018 là việc các hiệp định thương mại tự do (FTA) tiếp tục được hình thành, hoàn thiện và hoạt động ngày càng có hiệu quả. Ngày 8-3-2018, Hiệp định Đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) đã chính thức được ký kết tại Chi-lê, trên cơ sở giữ nguyên các nội dung cốt lõi của TPP, với hy vọng Mỹ sẽ quay trở lại. CPTPP được đánh giá là hiệp định có tính tiêu chuẩn cao, toàn diện trên tất cả các lĩnh vực, từ thương mại, đầu tư, đến sở hữu trí tuệ và nhiều vấn đề khác. Đến nay, CPTPP đã có 7 nước thông qua. Tiếp đến, ngày 30-11-2018, Mỹ và Ca-na-đa chính thức xác nhận đã đạt được một "thỏa thuận thương mại mới và hiện đại" mang tên Hiệp định Mỹ - Ca-na-đa - Mê-hi-cô (USMCA) nhằm thay thế NAFTA, được ký kết vào năm 1994. Tổng thống Mỹ Đ. Trăm khẳng định, USMCA là một hiệp định mẫu làm "thay đổi vĩnh viễn" nền thương mại. So với NAFTA, USMCA sẽ giúp nông dân Mỹ tiếp cận nhiều hơn với thị trường Ca-na-đa, các nhà sản xuất ô-tô Mỹ có lợi thế cạnh tranh hơn...

Ngoài hai hiệp định trên, năm 2018 còn có nhiều FTA khác được đàm phán và ký kết. Đơn cử như, ngày 18-4-2018, Mỹ và Nhật Bản đã bắt đầu vòng đối thoại mới về vấn đề thương mại và đầu tư, một phần trong các nỗ lực giám sát hệt thương mại giữa hai nước.

(3) *Japan Times*, ngày 2-1-2018

(4) *Thế giới đương đại*, Trung Quốc, số tháng 5-2018

(5) Xem: *Nhân dân điện tử*, ngày 28-6-2018

(6) Ngày 24-12-2018, giá dầu WTI là 42,53 USD/thùng, dầu Brent 50,47 USD/thùng. Xem: Thông tấn xã Việt Nam: *Tin kinh tế thế giới*, ngày 25-12-2018

Cuối tháng 6-2018, Mỹ và Ê-cu-a-do cũng bắt đầu thương lượng về FTA⁽⁷⁾. Ngày 24-9-2018, Mỹ và Hàn Quốc đã ký FTA, gọi tắt là USKTA. Hiệp định này sẽ tạo ra tiền lệ để Mỹ tiếp tục giành được những FTA tương tự với các đối tác khác, kể cả Trung Quốc. Ngày 16-10-2018, Mỹ thông báo sẽ đàm phán các FTA với EU và Nhật Bản (tháng 1-2019) và với Anh (tháng 3-2019), nhằm tái cân bằng thương mại toàn cầu, hỗ trợ chính sách “nước Mỹ trên hết”. Ngày 29-10-2018, Mỹ cũng thông báo mong muốn sớm có một FTA với Bra-xin. Trước đây, hai nước đã thiết lập Hiệp định Thương mại và kinh tế, được coi là tiền thân của FTA. Cuối tháng 10-2018, Chi-lê và Bra-xin đã hoàn tất đàm phán FTA, bao gồm việc tạo thuận lợi cho thương mại, chính sách cạnh tranh, thương mại điện tử, thương mại dịch vụ. Ngày 4-12-2018, Mỹ và Thụy Sĩ đã ký một thỏa thuận mới về giáo dục - đào tạo nghề và đang hướng tới một FTA mới⁽⁸⁾.

Tại châu Âu, bên cạnh các FTA EU - Nhật Bản (JEFTA) và FTA EU - Xin-ga-po được ký kết lần lượt vào ngày 17-7-2018 và 19-10-2018, nhiều vòng đàm phán thương mại giữa EU với các đối tác cũng đã diễn ra trong tháng 10-2018, như vòng đàm phán thứ 2 về FTA EU - Niu Di-lân, vòng đàm phán thứ 6 về FTA EU - In-đô-nê-xi-a, vòng đàm phán thứ 6 về Hiệp định Đối tác kinh tế toàn diện EU - In-đô-nê-xi-a. Còn EU và Ô-xtrây-li-a đang nối lại đàm phán FTA (bắt đầu từ năm 2015). Ngoài EU, U-crai-na và I-xra-en cũng đã hoàn tất đàm phán FTA vào ngày 3-4-2018, để xóa bỏ 80% thuế nhập khẩu hàng công nghiệp. Trong khi đó, ngày 3-11-2018, Thổ Nhĩ Kỳ và U-crai-na đã nhất trí về một FTA để đưa thương mại hai chiều lên 10 tỷ USD⁽⁹⁾. Tiếp đến, ngày 16-12-2018, In-đô-nê-xi-a đã ký kết FTA với Hiệp hội Mậu dịch tự do châu Âu (EFTA) để xóa bỏ hàng rào thuế quan đối với hàng nghìn sản phẩm giữa hai bên. Liên minh Kinh tế Á - Âu (EAEU) và Khối thị trường chung Nam Mỹ (MERCOSUR) đã ký Bản Ghi nhớ hợp tác về kinh tế và thương mại vào ngày 17-12-2018.

Đối với khu vực châu Á - Thái Bình Dương, ngày 1-7-2018, 16 thành viên RCEP đã nhất trí đẩy nhanh đàm phán hiệp định này. Ngoài FTA trên, Hàn Quốc được coi là minh chứng điển hình cho việc đàm phán FTA ở khu vực này. Ngày 21-2-2018, Hàn Quốc và 5 nước khu vực Trung Mỹ đã ký FTA nhằm giảm thuế đối với hơn 95% mặt hàng, đồng thời mở cửa thị trường dịch vụ và đầu tư⁽¹⁰⁾. Ngày 13-7-2018, Hàn Quốc và Anh nhất trí thúc đẩy FTA mới (FTA cũ đã ký năm 2011). Đầu tháng 9-2018, Hàn Quốc và MERCOSUR chính thức đàm phán FTA. Ngày 5-12-2018, Hàn Quốc, Trung Quốc và Nhật Bản đã tổ chức vòng đàm phán FTA lần thứ 14. Ngày 17-12-2018, Hàn Quốc đã bắt đầu đàm phán với Nga về FTA. Hiện Hàn Quốc đang là đối tác thương mại lớn thứ 8 của Nga.

Ở châu Phi, ngày 21-3-2018, 44/55 thành viên Liên minh châu Phi (AU) đã ký FTA châu Phi (AfCFTA). AfCFTA sẽ xóa bỏ thuế quan đối với 90% số hàng hóa. Về lâu dài, việc loại bỏ hoàn toàn thuế quan giữa các nước châu Phi sẽ tạo ra net nhập phúc lợi tổng thể hằng năm là 16,1 tỷ USD⁽¹¹⁾.

Như vậy, có thể thấy các chủ thể quan trọng trong việc đàm phán, ký kết các FTA vẫn là Mỹ, EU và một số nước ở khu vực châu Á - Thái Bình Dương.

Thứ hai, hợp tác song phương được tăng cường. Một trong những biểu hiện rất rõ là bên lề Hội nghị cấp cao G-20 đã diễn ra hàng loạt cuộc tiếp xúc song phương giữa các nước. Đơn cử như, cuộc gặp giữa Tổng thống

(7) Hiện tại, Mỹ là thị trường quan trọng nhất, chiếm khoảng 32% thị phần của Ê-cu-a-do. Xem: <https://www.vietnamplus.vn/ecuador-va-my-se-khoi-dong-dam-phan-fta-va-o-nua-cuoi-nam-nay/508982.vnp>

(8) Thông tấn xã Việt Nam: *Tin nhanh*, ngày 5 và 6-12-2018

(9) Xem <http://baoquocte.vn/tho-nhi-ky-ukraine-mo-rong-hop-tac-chien-luoc-80926.html>

(10) Xem <http://baoquocte.vn/han-quoc-ky-fta-voi-cac-nuoc-trung-my-66451.html>

(11) Xem: <http://ngkt.mofa.gov.vn/khu-vuc-thuong-mai-tu-do-chau-phi-afcfta-co-hoi-va-thach-thuc/>

Mỹ Đ. Trăm và Tổng thống Ác-hen-ti-na M. Ma-cri, Chủ tịch nước Trung Quốc Tập Cận Bình và Tổng thống Nga V. Pu-tin, lãnh đạo Hàn Quốc và Thổ Nhĩ Kỳ... Với quan điểm “nước Mỹ trên hết”, Mỹ đã giảm các mối quan hệ đa phương để tập trung vào các mối quan hệ song phương. Mặc dù có sự cạnh tranh và cọ xát mạnh mẽ về thương mại, song cả Mỹ và Trung Quốc đều nhất trí rằng quan hệ giữa hai nước phải dựa trên sự hợp tác và ổn định. Theo đó, ngày 21-12-2018, hai bên đã đồng ý mở cửa thị trường cho nhau. Dù bị áp đặt trừng phạt, nhưng Nga vẫn tăng cường quan hệ kinh tế với nhiều đối tác, như I-ran, Thổ Nhĩ Kỳ, Bê-la-rút, EU... Ấn Độ tiếp tục tăng cường quan hệ kinh tế với Nhật Bản, với số lượng công ty Nhật Bản hoạt động tại Ấn Độ tăng 5,2% trong năm 2018⁽¹²⁾. Trung Quốc hợp tác với Ấn Độ trên cả bình diện song phương và trong khuôn khổ BRICS. Trung Quốc cũng hợp tác khá chặt chẽ với ASEAN và đa dạng với EU. Mặc dù có những khó khăn, nhưng hợp tác của EU với các đối tác vẫn có hiệu quả. Năm 2018, Cu-ba đã mở rộng thêm quan hệ kinh tế với nhiều đối tác, như EU, Nga, Ấn Độ, Trung Quốc...

Thứ ba, nhu cầu cải tổ WTO trở thành vấn đề cấp bách. Lãnh đạo nhiều quốc gia cho rằng, chưa bao giờ vị thế của WTO lại bị thách thức như bây giờ, đặc biệt sau những diễn biến hết sức căng thẳng trong cuộc chiến thương mại Mỹ - Trung Quốc. Vì vậy, một cuộc “đại tu” WTO là điều vô cùng cần thiết. Nếu không, hệ thống thương mại toàn cầu sẽ sớm sụp đổ. Đối với Mỹ, Tổng thống Đ. Trăm từng nhiều lần đề cập đến ý định rút khỏi WTO, đồng thời nhấn mạnh WTO đã “sai lầm” khi để Trung Quốc gia nhập. Về phía Pháp, ngày 30-5-2018, nước này cho biết, WTO có vai trò cần thiết, song cần xem xét lại một cách kỹ lưỡng. Trong khi đó, tháng 9-2018, Ca-na-đa và EU đã đề xuất cải tổ ba trụ cột chính của WTO, gồm đàm phán, giải quyết tranh chấp và giám sát. Ngày 14-9-2018, G-20 cũng cho rằng vấn đề quan trọng và cấp bách nhất hiện nay là tìm kiếm biện pháp giúp WTO có thể đáp ứng tốt

hơn trước những thách thức thương mại. Nhật Bản cũng kêu gọi cải tổ WTO.

Kinh tế các nước và khu vực năm 2018

Năm 2018, kinh tế thế giới tăng trưởng chậm lại, chỉ đạt 2,6%⁽¹³⁾. Thương mại quốc tế giảm khoảng 3%. Dòng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) chỉ tăng 10%, thấp hơn nhiều so với mức trung bình trong vài năm qua. Nợ công toàn cầu đã lên tới mức kỷ lục là 182.000 tỷ USD. Các nền kinh tế mới nổi cũng bắt đầu tăng trưởng chậm lại. Trong bối cảnh trên, khu vực châu Á được coi là “điểm sáng”, với mức tăng trưởng đạt 6%; châu Âu phải đối mặt với một loạt bất ổn cả từ bên trong lẫn bên ngoài, do đó chỉ tăng trưởng 1,9%⁽¹⁴⁾.

Tại khu vực Mỹ La-tinh và Ca-ri-bê, tỷ lệ thất nghiệp chỉ còn 7,8%; tăng trưởng kinh tế đạt 1,2%. Các nền kinh tế lớn, như Bra-xin và Mê-hi-cô có sự phục hồi, bên cạnh sự sụt giảm nghiêm trọng của Ác-hen-ti-na và Vê-nê-xu-ê-la⁽¹⁵⁾.

Kinh tế Mỹ được đánh giá là “điểm sáng” nhất khu vực. Nhờ thực hiện giảm thuế và chi tiêu chính phủ, GDP của Mỹ đạt khoảng 2,9%; tỷ lệ thất nghiệp là 3,7%, mức thấp nhất trong vòng 50 năm qua⁽¹⁶⁾. Tuy nhiên, các doanh nghiệp Mỹ đang phải chống chọi với việc giá cả các đầu vào nhập khẩu gia tăng, sự thiếu chắc chắn trong quản lý chuỗi sản xuất toàn cầu.

Ngay từ đầu năm 2018, EU đã có sự đồng thuận trong một loạt vấn đề cấp bách về kinh tế và cải cách khu vực đồng ơ-rô (Eurozone). Từ năm 2015 đến nay, Ngân hàng Trung ương châu Âu (ECB) đã hỗ trợ, đưa tỷ lệ lạm phát của khu vực lên 1,8%. Dù có những khó khăn

(12) Thông tấn xã Việt Nam: *Tin kinh tế thế giới*, ngày 25-12-2018

(13) *Financieele Dagblad*, ngày 11-12-2018

(14) *Reuters*, ngày 13-12-2018

(15) Thông tấn xã Việt Nam: *Tin kinh tế thế giới*, ngày 17-12 đến 21-12-2018

(16) Xem: <http://baoquocte.vn/my-ty-le-that-nghiep-giam-xuong-sat-muc-day-trong-49-nam-84031.html>

nhưng tăng trưởng trong Eurozone vẫn đạt 1,9% và tỷ lệ thất nghiệp vẫn ổn định ở mức 8,1%⁽¹⁷⁾. Đối với vấn đề nước Anh rời khỏi EU (Brexit), nếu Quốc hội Anh không thông qua những điều khoản mà Thủ tướng Anh Th. Mây đã nhất trí, khả năng về một cuộc “chia tay” không thỏa thuận nhưng “có kiểm soát” có thể vẫn sẽ diễn ra.

Năm 2018, kinh tế Nga tăng trưởng trở lại, bất chấp cấm vận từ Mỹ và các nước phương Tây. Nợ nước ngoài đang ở mức tối thiểu. Xuất khẩu khí đốt và phi dầu mỏ tăng trưởng chắc chắn. Dự trữ vàng của Nga vượt mức 2.000 tấn, trị giá khoảng 78 tỷ USD, chiếm khoảng 18% nguồn dự trữ quốc tế của đất nước này. Lần đầu tiên từ năm 2011, Nga có thặng dư ngân sách tương đương 2,5% GDP. Ngoài ra, Nga cũng xuất khẩu hơn 200 tỷ mét khối khí đốt sang châu Âu; 36,6 triệu tấn lúa mì ra thị trường thế giới, tăng 30% so với năm 2017⁽¹⁸⁾.

Kinh tế Trung Quốc trong những tháng đầu năm 2018 đã có dấu hiệu giảm tốc. Ngân hàng Trung ương Trung Quốc đã điều chỉnh các chính sách để đối phó với sự giảm tốc của nền kinh tế. Song do đứng trước nhiều khó khăn, kinh tế Trung Quốc chỉ tăng trưởng 6,2% trong năm 2018, mức thấp nhất trong vòng 28 năm qua⁽¹⁹⁾.

Đối với Nhật Bản - nền kinh tế lớn thứ ba trên thế giới, mức tăng trưởng kinh tế trong quý III-2018 đã được ghi nhận là mức giảm mạnh nhất trong vòng hơn 4 năm (giảm 2,5%) do đầu tư vào tư liệu sản xuất bị suy yếu, qua đó gia tăng những lo ngại về triển vọng của nền kinh tế. Sự suy giảm này diễn ra sau khi kinh tế Nhật Bản đã ghi nhận mức tăng trưởng 2,8% trong quý II-2018, đồng thời ghi dấu mức sụt giảm mạnh nhất kể từ quý II-2014 khi nền kinh tế Nhật Bản bị ảnh hưởng bởi một đợt tăng thuế tiêu dùng vào tháng 4-2014. GDP của Nhật Bản trong năm 2018 cũng chỉ đạt 0,9%.

Đối với Ấn Độ, tăng trưởng kinh tế của nước này trong năm 2018 đạt 7,3%, cùng lượng kiều hối chảy về lên tới 80 tỷ USD, chiếm 2,7% GDP (lớn nhất thế giới). Tuy

nhiên, lạm phát của Ấn Độ là 5%, do giá dầu mỏ tăng, đồng ru-pi liên tục mất giá và việc chính phủ tăng giá hỗ trợ tối thiểu⁽²⁰⁾.

Khu vực ASEAN trong năm 2018 đã học tác chặt chẽ cả về chính trị, an ninh và kinh tế, đạt được nhiều tiến bộ khi cùng với 6 đối tác hình thành khu vực thương mại tự do lớn nhất thế giới. GDP của ASEAN tăng khoảng 5,1%, đạt gần 3.000 tỷ USD, có quy mô lớn thứ 6 toàn cầu⁽²¹⁾.

Tại châu Phi, Nam Phi chính thức bước vào chu kỳ suy thoái kể từ tháng 12-2013 cho đến nay. Tuy nhiên, đến tháng 12-2018, nước này đã thoát khỏi tình trạng suy thoái kinh tế, với mức tăng trưởng đạt 0,7%.

Năm 2018, BRICS cũng có một số hoạt động đáng chú ý, như kêu gọi tự do thương mại, củng cố WTO; thúc đẩy hợp tác thiết thực về thương mại, năng lượng, khoa học - kỹ thuật, tài chính... GDP của Ô-xtrây-li-a chỉ đạt 2,9%, còn các nước vùng Vịnh Péc-xích đạt 2,4%⁽²²⁾.

Triển vọng kinh tế thế giới năm 2019

Các tổ chức quốc tế dự báo kinh tế thế giới năm 2019 sẽ chững lại, chỉ đạt 2%, do tác động của các chính sách bảo hộ; thị trường việc làm đã bão hòa tại Mỹ, EU; giá dầu có thể tiếp tục tăng; nhu cầu về hàng hóa có giá trị cao của Trung Quốc giảm; những tác động khó lường của các sự kiện địa - chính trị...

Tại châu Á, các chuyên gia dự báo khu vực này sẽ tăng trưởng 5,8% trong năm 2019; Đông Nam Á là 5,1%; Nam Á: 7,1%⁽²³⁾. Đối với khu vực châu Á - Thái Bình Dương, nếu

(17) Reuters, ngày 13-12-2018

(18) Xem: <http://baquoctevn.com/bat-chap-cang-thang-thuong-mai-toan-cau-nga-xac-lap-10-ky-luc-kinh-te-tai-chinh-84484.html>

(19) Reuters, ngày 20-12-2018

(20) Economic Times, ngày 9-12-2018

(21) Xem: <http://baquoctevn.com/ra-mat-uy-ban-quoc-gia-asean-2020-84208.html>

(22) Kuwait Times, ngày 14-11-2018

(23) Xem: <http://asemconnectvietnam.gov.vn/default.aspx?ID1=1&ZID1=22&ID8=83185>

căng thẳng thương mại vẫn tiếp tục diễn ra trong năm 2019, tăng trưởng xuất khẩu của khu vực được dự báo sẽ giảm xuống mức 2,3%. Dòng FDI vào khu vực cũng sẽ tiếp tục giảm. Tại châu Âu, tác động kép của những căng thẳng thương mại với Mỹ và sự kiện Brexit sẽ khiến tăng trưởng của EU suy giảm.

Đối với Mỹ, hầu hết các dự báo đều cho rằng, GDP của Mỹ chỉ đạt 2,3% trong năm 2019, do các chính sách cắt giảm thuế của nước này đang mất dần tác dụng, ảnh hưởng do tình trạng căng thẳng thương mại, nguồn kích cầu tài khóa suy giảm và Cục Dự trữ liên bang Mỹ (FED) ngừng tăng lãi suất. Thất nghiệp của Mỹ sẽ là 3,5%⁽²⁴⁾.

Tại khu vực Mỹ La-tinh, sự suy giảm đột ngột các điều kiện tài chính, dòng vốn đổ vào khu vực bị thu hẹp và đồng nội tệ của các nước giảm so với đồng USD được dự báo là những rủi ro lớn mà khu vực này phải đối mặt trong năm 2019.

Trong khi đó, tỷ lệ lạm phát của Eurozone năm 2019 được dự báo là 1,8% và tốc độ tăng trưởng đạt 1,9%⁽²⁵⁾. ECB khẳng định sẽ rút gót nói lòng định lượng kể từ tháng 1-2019. Tuy nhiên, để hỗ trợ tăng trưởng, ECB sẽ không tăng lãi suất cơ bản ít nhất là đến mùa hè năm 2019. Rủi ro lớn nhất đối với EU là cuộc xung đột giữa chính phủ dân túy I-ta-li-a với Ủy ban châu Âu (EC) về vấn đề ngân sách của nước này.

Kinh tế Nga sẽ khó khăn trong nửa đầu năm 2019, nhưng nửa năm sau đó sẽ có triển vọng tích cực hơn và cả năm chỉ đạt 1,3%, do thuế giá trị gia tăng tăng từ mức 18% lên 20%⁽²⁶⁾; tăng trưởng tín dụng bắt đầu chậm lại...

Đối với Trung Quốc, nếu cuộc chiến thuế quan với Mỹ bước sang giai đoạn thứ ba, Trung Quốc có thể mất đến 1,2% GDP trong năm 2019, trong khi Mỹ được dự báo chi thiệt hại khoảng 0,2% - 0,3%⁽²⁷⁾.

Nhờ các nhân tố, như tăng trưởng tiêu dùng cá nhân, đầu tư mạnh mẽ, hiệu suất của nền kinh tế cao hơn, tăng trưởng kinh tế của Ấn Độ được dự báo sẽ đạt 7,5% trong năm

2019 và GDP của Ấn Độ sẽ tăng cao hơn khi các biện pháp cải cách ngân hàng, tăng cường đầu tư tư nhân và thuế hàng hóa và dịch vụ (GST) phát huy hiệu quả⁽²⁸⁾.

GDP của Nhật Bản năm 2019 được dự kiến đạt 1,3%⁽²⁹⁾. Theo lộ trình, Nhật Bản sẽ tăng thuế tiêu dùng từ 8% lên 10% vào năm 2019 để bù lại chi phí cho phúc lợi xã hội đang gia tăng. Nhật Bản cũng sẽ thực hiện các biện pháp miễn giảm thuế và kích thích để hạn chế những tác động tiêu cực đến chi tiêu cho tiêu dùng.

Về phía Hàn Quốc, mới đây nước này đã công bố “Phương hướng chính sách kinh tế năm 2019”, trong đó dự báo kinh tế Hàn Quốc trong năm 2019 có chiều hướng xấu đi, chỉ tăng trưởng khoảng từ 2,6% - 2,7%. Để đối phó với tình trạng đó, Hàn Quốc cũng công bố một loạt biện pháp kích thích kinh tế, như hỗ trợ các doanh nghiệp 5 tỷ USD, hỗ trợ các hãng sản xuất ô-tô, đóng tàu, giảm tốc độ tăng lương tối thiểu, bổ trí thêm các của hàng miễn thuế⁽³⁰⁾...

Năm 2019 sẽ có nhiều rủi ro đối với khu vực Đông Nam Á, do cuộc chiến thương mại Mỹ - Trung Quốc, kinh tế Trung Quốc suy giảm, khả năng tăng thêm lãi suất của FED. Dự báo mức tăng trưởng của Ma-lai-xi-a, Xin-ga-po, Thái Lan sẽ giảm trong năm 2019; GDP của Ô-xtrây-li-a tiếp tục chững lại, chỉ đạt 2,5%⁽³¹⁾, đồng thời thâm hụt ngân sách của nước này trong năm tài khóa 2018 - 2019 (kết thúc vào tháng 6-2019) cũng giảm xuống còn 3,7 tỷ USD. □

(24) Bloomberg, ngày 20-12-2018

(25) Reuters, ngày 13-12-2018

(26) Thông tấn xã Việt Nam: *Tin kinh tế thế giới*, ngày 25-12-2018

(27) Tân Hoa xã, ngày 17-12-2018

(28) Xem <http://vneconomy.vn/an-do-vuot-phap-tro-thanh-nen-kinh-te-lon-thu-6-the-gioi-20180712111021228.htm>

(29) Reuters, ngày 18-12-2018

(30) Pulse News, ngày 17-12-2018

(31) Thông tấn xã Việt Nam: *Tin kinh tế thế giới*, ngày 6-12-2018